

SỞ NỘI VỤ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN THI ĐUA - KHEN THƯỞNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 173 /BTĐKT-NV

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 3 năm 2023

V/v hướng dẫn thực hiện công tác
lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp
Nhà nước và cấp Thành phố

Kính gửi:

- Văn phòng Thành ủy và các Ban đảng thuộc Thành ủy;
- Các Đảng ủy Khối cấp trên cơ sở thuộc Thành ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể Thành phố;
- Sở, ban, ngành Thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, quận, huyện;
- Các cơ quan, đơn vị, tổng công ty, công ty thuộc Thành phố;
- Các trường Đại học thuộc Thành phố.

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-BNV ngày 09 tháng 3 năm 2018 của Bộ Nội vụ quy định về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực thi đua, khen thưởng thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Công văn số 2160/BTĐKT-V.II ngày 11 tháng 8 năm 2022 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương về việc chấn chỉnh công tác lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh; theo đó, quy định thời gian gửi hồ sơ trình khen thưởng cấp Thành phố và cấp Nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 2535/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính theo Quyết định số 44/2021/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân Thành phố;

nh

Căn cứ Hướng dẫn số 29/HD-HĐXCNSKCTP ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc xét công nhận phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học phục vụ công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Thông báo số 754/TB-VP ngày 03 tháng 11 năm 2022 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Phó Chủ tịch thứ Nhất Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố Võ Văn Hoan tại cuộc họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố.

Căn cứ Công văn số 1412/VP-VX ngày 24 tháng 02 năm 2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện công tác lập hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước và cấp Thành phố;

Căn cứ tình hình thực tế về việc trình hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Thành phố và cấp Nhà nước trong thời gian qua, nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố trình khen thưởng chưa đảm bảo thời gian, thủ tục hồ sơ theo quy định.

Để công tác thẩm định hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Thành phố và cấp Nhà nước đảm bảo kịp thời, đúng quy định; Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ), (Cơ quan Thường trực Hội đồng thi đua - Khen thưởng Thành phố) đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố khi lập hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng và xét, trình khen thưởng cấp Nhà nước cần thực hiện đầy đủ các nội dung như sau:

I. ĐỐI VỚI TỜ TRÌNH

1. Nội dung đề nghị khen thưởng phải phù hợp với thành tích của tập thể, cá nhân đạt được; câu thành tích khen thưởng phải cụ thể, rõ ràng;
2. Lập riêng Tờ trình cho mỗi loại danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng;
3. Lập riêng Tờ trình theo từng loại hình khen thưởng: Khen thưởng công trạng và thành tích đạt được; khen thưởng theo đợt (hoặc chuyên đề); khen thưởng đột xuất; khen thưởng quá trình cống hiến; khen thưởng theo niên hạn; khen thưởng đối ngoại.
4. Chế độ mật riêng, chế độ không mật riêng.

II. ĐỐI VỚI BIÊN BẢN

Biên bản họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thực hiện theo mẫu quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ và Quyết định số 45/2018/QĐ-TTg ngày 09 tháng 11 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ quy định chế độ họp trong hoạt động quản lý điều hành của cơ quan thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

Không đưa vào hồ sơ các văn bản, tài liệu không hợp lệ thay cho biên bản họp Hội đồng như: Trích biên bản; Biên bản tổng hợp lấy ý kiến thành viên Hội

nh

đồng, Biên bản tổng hợp ý kiến xét duyệt của Hội đồng (không họp mà gửi văn bản cho tất cả thành viên Hội đồng lấy ý kiến)...v.v..

III. ĐỐI VỚI BÁO CÁO THÀNH TÍCH (hoặc TÓM TẮT THÀNH TÍCH)

1. Báo cáo thành tích khen thưởng cấp Nhà nước, thực hiện theo các mẫu quy định tại phụ lục kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ. Không dùng mẫu báo cáo thành tích loại hình khen thưởng này thay thế bằng báo cáo thành tích loại hình khen thưởng khác.

2. Tóm tắt thành tích hoặc báo cáo thành tích đề nghị khen thưởng cấp Thành phố thực hiện theo mẫu quy định tại các Phụ lục kèm theo Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố.

3. Báo cáo thành tích khen thưởng quá trình công hiến của cá nhân đã hy sinh, từ trần phải do cơ quan quản lý trực tiếp cá nhân trước khi hy sinh, từ trần lập và đề nghị.

4. Theo quy định tại khoản 8 Điều 28 Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh quy định: *“Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố chịu trách nhiệm về thủ tục và nội dung hồ sơ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, gồm: Hồ sơ, thủ tục, quy trình, tính chính xác của thành tích và các nội dung liên quan đến thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước”*. Vì vậy, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc Thành phố xác nhận báo cáo thành tích, tóm tắt thành tích của cấp trình khen thưởng.

5. Những kết quả đánh giá, xếp loại, công nhận, các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng...của tập thể, cá nhân thể hiện trong báo cáo phải có số quyết định, ngày, tháng, năm ban hành quyết định; số văn bản, ngày, tháng, năm ban hành văn bản công nhận của cấp có thẩm quyền.

6. Trường hợp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học, phát minh, sáng chế phải có quyết định nghiệm thu, công nhận của cấp có thẩm quyền và các tài liệu chứng minh việc áp dụng đạt hiệu quả cao trong thực tiễn.

7. Các tài liệu minh chứng trong hồ sơ đề nghị khen thưởng phải là bản gốc hoặc bản sao có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền.

8. Đối với những cơ quan, tổ chức, đơn vị có nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước, khi trình các hình thức khen thưởng cấp Thành phố cho tập thể hoặc cá nhân là thủ trưởng đơn vị, trong hồ sơ khen thưởng phải có văn bản xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế của cơ quan quản lý thuế có thẩm quyền. Khi đề nghị công nhận danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng cấp Nhà nước ngoài xác nhận hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế, phải có báo cáo kiểm toán, thực hiện chính sách bảo hiểm, bảo đảm môi trường, an toàn vệ sinh thực

phẩm. Nếu đơn vị không thuộc đối tượng kiểm toán bắt buộc theo quy định, cần phải nêu rõ trong báo cáo thành tích.

Ban thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) không nhận hồ sơ khi các đơn vị không thực hiện đầy đủ các thủ tục hồ sơ theo quy định.

IV. TUYỂN TRÌNH KHEN THƯỞNG

1. Thực hiện theo quy định tại Điều 29 Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại Thành phố Hồ Chí Minh;

2. Hồ sơ các đơn vị trình Ủy ban nhân dân Thành phố khen thưởng gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) - (Cơ quan Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Thành phố) tiếp nhận, thẩm định, tham mưu trình Thường trực Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định. Các đơn vị không gửi hồ sơ đề nghị khen thưởng về Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố.

V. VỀ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA SÁNG KIẾN, ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

Thực hiện Hướng dẫn số 29/HD-HĐXCNSKCTP ngày 18 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng xét công nhận sáng kiến cấp Thành phố, cần lưu ý một số nội dung sau:

1. Công nhận sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

1.1. Sáng kiến được công nhận theo quy định của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ ban hành Điều lệ Sáng kiến và Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 8 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ.

1.2. Việc xét, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ và các văn bản quy định chi tiết, cụ thể:

- Đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua các cấp và khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng là đề tài khoa học đã được cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền nghiệm thu mức đạt trở lên.

- Đối tượng được công nhận có đề tài nghiên cứu khoa học để làm căn cứ xét danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng là Chủ nhiệm đề tài và người trực tiếp tham gia nghiên cứu đề tài.

Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của đề tài nghiên cứu khoa học do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị xem xét, công nhận.

2. Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học

Được quy định tại khoản 1 Điều 9 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP và khoản 1 Điều 6 Thông tư số 12/2019/TT-BNV cụ thể như sau:

- Việc đánh giá, công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến cấp cơ sở để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng do Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền xét công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở xem xét, công nhận.

- Việc công nhận hiệu quả áp dụng và phạm vi ảnh hưởng của sáng kiến hoặc đề tài nghiên cứu khoa học cấp Thành phố và cấp toàn quốc do Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố công nhận.

VI. VỀ THỦ TỤC, HỒ SƠ

1. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Thành phố

- Hồ sơ trình khen thưởng theo công trạng và thành tích đạt được gửi đến Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ): chậm nhất trước **ngày 31 tháng 01 hàng năm** (trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen thưởng quá trình công hiến và khen thưởng đối ngoại). Hệ thống giáo dục đào tạo trình **trước ngày 15 tháng 8 hàng năm** (đối với các trường hợp đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước có tiêu chuẩn liên quan đến danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng cấp Thành phố thì các cơ quan, đơn vị, địa phương chủ động trình khen thưởng cấp Thành phố sớm để đảm bảo kịp thời gian trình khen thưởng cấp Nhà nước).

- Hồ sơ trình khen thưởng theo đột, chuyên đề được gửi đến Ban Thi đua Khen thưởng (Sở Nội vụ): trước ngày tổ chức Lễ, Hội nghị ít nhất 15 ngày làm việc (đối với trường hợp hiệp y, gửi trước 25 ngày làm việc).

2. Hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước

2.1. Thủ tục, hồ sơ thực hiện theo quy định tại các khoản 4, khoản 7, khoản 10 Điều 45 và Điều 52, 53, 54, 57 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng.

2.2. Để đảm bảo việc hoàn tất các thủ tục thực hiện quy trình xét, đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đúng quy định tại khoản 1 Điều 48 Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng, thời gian Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng cấp Nhà nước của các đơn vị thuộc Thành phố thực hiện như sau:

- Thời điểm trình xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua toàn quốc” là năm liền kề với năm có quyết định công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp

nh

thành phố. Hồ sơ gửi đến Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) chậm nhất **trước ngày 31 tháng 5 hàng năm**;

- Hồ sơ đề nghị xét tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Chính phủ” gửi đến Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) chậm nhất **trước ngày 31 tháng 01 hàng năm**, hệ thống giáo dục trình **trước ngày 15 tháng 7 hàng năm**;

- Hồ sơ đề nghị khen thưởng Huân chương các loại, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ gửi đến Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) chậm nhất **trước ngày 31 tháng 3 hàng năm** (*trừ trường hợp khen thưởng đột xuất, khen thưởng quá trình cống hiến và khen đối ngoại*); hệ thống giáo dục trình **trước ngày 15 tháng 7 hàng năm**.

Để kịp thời ghi nhận, biểu dương đối với các tập thể, cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong công tác đề nghị khen thưởng cấp Thành phố và cấp Nhà nước, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) đề nghị lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, chỉ đạo bình xét thi đua và đề nghị khen thưởng năm đảm bảo đúng thời gian quy định.

Sau các mốc thời gian trên, Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) không chịu trách nhiệm về các hồ sơ nộp trễ hạn trong việc thẩm định và đề nghị lãnh đạo các cấp xét, khen thưởng.

Ban Thi đua - Khen thưởng (Sở Nội vụ) kính đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm, phối hợp thực hiện đúng quy định./. *nh*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ban Thi đua - Khen thưởng TW;
- TTUB: CT, các PCT;
- Hội đồng TĐKT Thành phố;
- VPUB: CVP, PVP/VX;
- Ban TĐ-KT (Sở Nội vụ);
- Phòng VX;
- Lưu: VT (VX/Ng.T). *nh*

TRƯỞNG BAN

Ngô Thị Hoàng Các